



## Những Điều Không "Tử Tế" Trong Câu Chuyện Bauxite Việt Nam

Câu chuyện khai thác quặng mỏ bauxite và sự hiện diện của công nhân và chuyên viên Trung cộng ở cao nguyên Trung phần Việt Nam hiện là một điểm nóng và là một đề tài đã được người dân trong nước cũng như ở hải ngoại quan tâm. Truyền thông như báo chí, truyền thanh, truyền hình hầu như khai thác hàng ngày trên mọi mặt của vấn đề từ gần 3 tháng qua.

Bài viết này, qua đề tựa lần lượt nêu ra một số vấn đề "bất cập"; trong đó những người có trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp của dự án, những người đang trực tiếp điều hành nhà nước CS Việt Nam... đã nêu ra, biện giải hay phản bác những "góp ý" của người dân trong và ngoài nước trên báo chí, phòng vấn, hội thảo v.v... Sở dĩ có quá nhiều chuyện cần phải "bàn lại" vì dự án khai thác quặng bauxite đã được chính Tổng bí thư Đảng CS là Nông Đức Mạnh đã ký với TC ngày 3/12/2001 qua ký kết "...Hai bên cùng tăng cường hợp tác trong dự án như Bauxite Đắk Nông, trong các dự án khuôn khổ hành lang một vành đai kinh tế..."

**1/ Về diện tích đất khai thác:** Ngay từ đầu, với diện tích dự trù khai thác lớn lao như tại Đắk Nông gồm 6 địa điểm chiếm trên 1.900 Km<sup>2</sup>, gần 1/3 diện tích của toàn tỉnh, nhưng vẫn được giải thích là chỉ khai thác trên diện tích đất "hoang", không có trồng cây công nghiệp như trà, cà phê, cao su v.v... Nhưng trên thực tế, công tác di dời nhà (đuổi nhà) đã xảy ra từ hơn năm rồi.

Hiện tại, những vụ kiện tụng vẫn còn đang tiếp diễn. Làm sao bà con có thể chấp nhận được khi tiền bồi thường hoàn toàn dưới giá trị của nhà và đất trồng. Một thí dụ điển hình là, một gia đình có nhà và đất chung quanh, cộng thêm một diện tích đang chờ thu hoạch có giá trị cây đang trồng là 60 triệu Đồng VN. Tất cả, được bồi thường 30 triệu, không đủ chi phí để mua miếng đất cất nhà ở khu được di dời!

**2/ Vấn đề hoàn thổ và trình tự khai thác "cuốn chiếu":** Theo biện giải của Phó Thủ tướng CS Hoàng Trung Hải và mới đây nhất được Thứ trưởng Bộ Khoáng sản lập lại là làm tới đâu lấp đất (hoàn thổ) tới đó và cho biết là tiến trình này rất thành công ở TC. Xin thưa, lớp đất mặt một khi đã được đào sỏi lên, dù được bảo quản kỹ lưỡng thì cũng phải trôi mất dưới sức chảy của những cơn mưa cao nguyên như thác đổ, nhất là từ khi nạn phá rừng xảy ra hơn 30 năm nay. Và phải lấy đất ở đâu để lấp những vùng đã khai thác với từ 5 đến 20 thước sâu?

Nếu đúng như vậy, tại sao TC phải vội vã đóng cửa hàng trăm khu khai thác bauxite ở nước họ, mà phải khăn gói sang một nơi xa xôi để bắt đầu làm lại rất tốn kém. Và tại sao không khai thác các khu mỏ bauxite ở gần biên giới Bắc – Trung mà phải vào tận Cao nguyên Trung phần Việt Nam? Có phải vì một ẩn ý chính trị gì không?

**3/ Vấn đề chuyên chở:** Theo dự án, một đường xe lửa nối liền Đắk Nông tới Bình Thuận dài khoảng 300 Km và một hải cảng sẽ được thiết lập tại Kê Gà (Bình Thuận). Hai công trình này dự kiến trong dự án, nhưng hoàn toàn không nghe nói đến chi tiết kỹ thuật, tài chính cần cho dự án, cũng như tiến độ thi công vào giai đoạn nào... trong lúc hai dự án Tân Rai và Nhân Cơ đã bắt đầu đến giai đoạn xây dựng nhà máy. Có phải phải chờ 5 hay 10 năm nữa mới bắt đầu chuyển vận alumina về TC hay không?

**4/ Vấn đề điện năng và nguồn nước cho khai thác:** Theo như dự án Nhân Cơ, nguồn điện năng dùng cho việc khai thác bauxite để chế biến nhôm gồm việc xây dựng một nhà máy thủy điện tại Đăk Tít với công suất 144 MW và lấy nước từ 4 hồ nước chạy dọc theo sông Serépok để cung cấp nước cho nhà máy. Trong lúc đó, Ông PTT CS Hoàng Trung Hải nói là dự án sẽ xây dựng 3 tổ máy với công suất 3x30 MW và lấy nguồn nước từ sông Đồng Nai và một số suối trong khu vực để lấy nước cho việc khai thác. **Như vậy, chẳng lẽ có hai dự án khai thác nhau ở tại Nhân Cơ.** Người viết cũng không nghe nói đến nguồn điện và nước dùng để khai thác công trường Tân Rai ở Lâm Đồng, mặc dù ở hai nơi này cùng chung một chỉ tiêu khai thác là 600.000 tấn nhôm (ròng)/năm.

Với tính cách thông tin, hiện tại lượng điện năng dùng cho toàn cõi Việt Nam là 58 tỷ KWH, và muốn khai thác 1,2 triệu tấn nhôm/năm phải cần đến 18 tỷ KWH. Như vậy tính khả thi của của hai nguồn điện trên (nếu nằm trong dự án) sẽ không cao nếu không nói là không tưởng.

Còn vấn đề nguồn nước, qua các dữ kiện "chung chung" nói trên, người đọc cũng sẽ dễ dàng nhận biết là có thể đến Tết "congo" mới hy vọng có đủ nước để hoàn thành dự án.

Một phương pháp "tối tân" nữa mà người viết với kinh nghiệm trên 20 năm trong lãnh vực xử lý bùn phế thải ở Hoa Kỳ chưa được biết là, bùn đỏ sẽ được trích nước ra để còn 54,4% nước (bằng cách nào, dự án không nói tới) và nước cùng với kiềm (sút) đã được trích ly sẽ được dùng lại để khai thác lò quặng khác, không cần phải thêm hoá chất.

Đây quả thật là một chu trình kín ứng hợp với tiến trình toàn cầu hoá trong việc áp dụng công nghệ sạch và xanh vì bùn đỏ sẽ được trộn lẫn với lớp đất mặt, đất mùn(?) (ở đâu ra(?)), phân bón hữu cơ để hoàn thổ và trồng cây công nghiệp, bảo vệ môi trường...

**5/ Vấn đề xử lý bùn đỏ:** Theo tính toán của công nghệ khai thác quặng bauxite trên thế giới, trung bình khai thác 4 tấn quặng nguyên sinh sẽ có được 2 tấn alumina; và từ alumina sẽ điện phân được 1 tấn nhôm ròng. Lượng bùn đỏ trộn lẫn với nước là khoảng độ 2 tấn.

Nếu theo như diễn giải nêu trên thì không cần phải xử lý bùn đỏ vì bùn đỏ đã được biến thành đất nông nghiệp rồi?

Vấn đề hồ chứa bùn đỏ: Theo dự án, các hồ chứa bùn đỏ đều được thiết kế theo hệ thống thu hồi nước tuần hoàn kể trên.. Lợi dụng các khu vực thung lũng trong khu vực để xây dựng các hồ chứa quặng. Khu vực bãi chứa bùn đỏ sẽ dựa theo "tiêu chuẩn khống chế ô nhiễm chôn lấp chất thải ô nhiễm" của Trung Cộng (tiêu chuẩn GB18598-2001) sử dụng giải pháp chống rò rỉ toàn diện, để tránh khỏi tình trạng dung dịch của bùn đỏ thẩm thấu gây ô nhiễm nguồn nước dưới lòng đất (tức là nước ngầm).

Nếu theo tiến trình xử lý bùn đỏ ở phần trên, nước trong bùn đã được thu hồi và sử dụng lại, thì nước bùn đỏ đâu còn nữa mà phải bảo quản chặt chẽ để tránh ô nhiễm mạch nước ngầm, cũng như trồng cây chung quanh khu chứa bùn đỏ để tránh "sạt lở"?

**6/ Vấn đề giải quyết ô nhiễm nguồn nước mặt và nước ngầm:** Để bảo đảm việc dung dịch trong hồ bùn đỏ không gây ảnh hưởng đến nguồn nước, dự án Tân Rai và Nhân Cơ sẽ thiết kế bố trí 4 giếng quan sát, kiểm tra nguồn nước ở thượng nguồn, hạ nguồn gần bùn đỏ. Hạ lưu bãi bùn đỏ thiết kế 1 giếng đối chiếu, và bố trí 3 giếng ở hạ lưu, tổ hợp thành kiểm tra 3 chiều để quan sát ảnh hưởng của dung dịch ở hồ chứa bùn đỏ đối với nguồn nước.

Xin thưa, nước rỉ của một bãi chứa bùn đỏ sẽ thẩm qua các lớp đất đá bên dưới và lần lần sẽ đi vào nguồn nước ngầm. Do tiến trình thẩm thấu từ vài năm đến vài chục năm tùy theo điều kiện địa chất ở từng vùng, do đó các giếng quan trắc (chứ không phải quan sát) (monitoring wells) phải được thăm dò và đóng ở những độ sâu khác nhau để có thể thu hồi nước rỉ trước khi nước này thẩm vào mạch nước ngầm. Việc này đòi hỏi phải cần có cuộc khảo sát sâu rộng để định vị các giếng chứ không phải đóng một vài giếng đã được "chỉ định". Và cần phải có hàng trăm giếng chứ không phải một vài giếng ở thượng và hạ nguồn là đủ!

**7/ Vấn đề ô nhiễm không khí, bụi đỏ, mưa acid và bức xạ:** Trong khi khai thác quặng nguyên sinh, bụi đỏ là nguyên nhân đầu tiên, ảnh hưởng đến không khí trong vùng, không những ở vùng khai thác mà bụi còn bay xa đến một chu vi rộng lớn của khu dân cư và khu trồng cây công nghiệp của dân chúng.

Ảnh hưởng về lâu về dài đến sức khỏe của con người là các loại bệnh về đường hô hấp vì đây là những hạt bụi ly ti có đường kính dưới 10 micron. Khi nhiễm dài hạn có thể đưa đến ung thư. Còn đối với cây trồng, là sẽ bị phủ lớp bụi này, từ đó cây sẽ bị hạn chế tăng trưởng và mức thu hoạch cũng sẽ bị giảm theo.

Thêm nữa, tiến trình khai thác sẽ nảy sinh ra khí sulfur dioxide (SO<sub>2</sub>), và khí này sẽ tạo ra mưa acid, ảnh hưởng cũng không nhỏ đến cây trồng và người dân sống chung quanh. Tất cả vấn đề trên không được nêu ra ngoài những mỹ từ đẹp để kết quả của việc khai thác bauxite là làm tăng thêm phúc lợi cho người dân sống trong vùng, tạo dựng đường xá, trường học, y tế, và nhất là nâng cao đời sống kinh tế cho người địa phương (?).

Về bức xạ, dự án đã khẳng định là các công ty nước ngoài đã phân tích mẫu quặng ở Tân Rai và Nhân Cơ và kết quả là hoàn toàn không có phóng xạ. Xin thưa, trong đất tự nhiên (kể cả không khí và nguồn nước) luôn luôn có chứa các bức xạ như các tia alpha, beta, radium và có nồng độ giao động trong khoảng 20 PicoCurie/Kg (hay L) tùy theo vùng. Và với tính cách thông tin, nước ri kỹ nghệ như công trường khai thác quặng mỏ hay các bãi rác công nghiệp có hàm lượng bức xạ cao hơn nhiều, điển hình như tại bãi rác ở Los Angeles, bức xạ trung bình được tìm thấy trong hơn 25 năm là 40 PicoCurie/L.

Hãy nghe một người dân sống gần lò luyện nhôm của Chalco (Công ty đang thực hiện việc khai thác ở Nhân Cơ) ở Tây Tạng, được trích dẫn trên một bài đăng ở Mạng Lưới Hành Động Fluoride (Fluoride Action Network) nói rằng: **"Khói bao phủ sườn đồi. Nếu chúng tôi để cừu hay lừa ra gặm cỏ, răng của chúng trở nên vàng khè và giòn, rồi rụng hết. Gia súc của chúng tôi chết đói, và chúng tôi mất kế sinh nhai của mình"**

**8/ Vấn đề hợp tác khai thác:** Trung Cộng, Nhật, Hoa Kỳ, Úc: Để trấn an dư luận phản đối sự hiện diện ồ ạt của công nhân và chuyên viên TC, nhiều cấp quyền lực của Việt Nam đã viện dẫn là có sự hợp tác quốc tế gồm nhiều nước trên thế giới tham gia trong việc khai thác này, và họ kê khai công ty Alcoa, Hoa Kỳ đã có 40% cổ phần khai thác.

Xin thưa, phát ngôn viên của Alcoa là Lowry đã công bố tại London vào ngày 28/4/2009 rằng công ty hoàn toàn không dự phần vào việc khai thác Nhân Cơ và Tân Rai, và hiện đang nghiên cứu thăm dò địa chất và có thể ký kết để khai thác khu Gia Nghĩa (Đắk Nông) dự trù vào năm 2012.

Từ đó, chúng ta thấy những bào chữa hay giải thích của "chính quyền" các cấp đều là **những hình thức chữa chấy để trấn an dư luận hay đánh lừa dư luận mà thôi.**

Hiện tại, dân số ở cao nguyên Trung phần Việt Nam tăng lên đến 4,2 triệu so với 1,2 trước năm 1975, và trong thời điểm vừa kể, người thiểu số chiếm gần 90% . Còn mức gia tăng gia tăng hiện tại ngày hôm nay phải là do sự nhập cư của của người Việt và các dân tộc khác đến từ bên ngoài Cao nguyên Trung phần và dân tộc thiểu số nguyên khai đã được ước tính trong năm 2008 là khoảng độ 400 ngàn mà thôi. Như vậy, mức gia tăng này cho thấy Việt Nam đã gián tiếp đẩy người thiểu số rời khỏi đất nước Việt Nam, bằng cách là họ đã di chuyển sang Lào và Camdodia từ mấy chục năm nay. Như vậy, sự gia tăng đến từ đâu? Phải chăng họ đến từ phương bắc?

Người "công nhân" TC không phải đã định cư ở Nhân Cơ hay Tân Rai, mà họ đã có mặt ở khắp miền đất nước từ Bắc chí Nam. Như tại Công ty Nhiệt điện Quảng Ninh đã có trên 4.000 công nhân và chuyên viên cư ngụ ở một khu vực hoàn toàn biệt lập có cổng rào riêng và được canh gác cẩn mật do bảo vệ cũng là người Hoa. Tương tự như ở Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng với trên 2000 công nhân, Công ty than Nông Sơn đã có trên 100 và dự trù vào tháng 6 tới đây sẽ tăng cường thêm 500 nữa. Thậm chí Công ty Điện Đạm Cà Mau cũng đã có trên 1.000.

Việt Nam đang đứng trước nạn khủng hoảng kinh tế và nạn thất nghiệp trầm trọng; theo con số chính thức đã có trên 1 triệu công nhân thất nghiệp đặc biệt là hai khu chế xuất Đồng Nai và Sông Bé... Thế mà cũng đã có hàng ngàn công nhân nhập lậu (không có giấy phép lao động) làm việc trong các hãng xưởng do người Tàu làm chủ theo tin tức của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Chính Thứ trưởng Bộ Lao động và Thương binh mới vừa công bố là không có công nhân "không có giấy phép làm việc" và các công ty đều theo đúng thủ tục của Luật Lao động. Xin thưa, Luật Lao động có ghi rõ là mọi công nhân hay chuyên viên nước ngoài đều phải xin giấy phép và công ty thuê mượn phải chứng minh là loại công việc trên là cần thiết và được Bộ Lao động cung cấp giấy phép lao động. Xin hỏi các công nhân làm việc trên hai công trường Tân Rai và Nhân Cơ như cất nhà, làm đường xá, làm mặt bằng, hay đào các hố rãnh v.v... Đây có phải là những việc người công nhân Việt Nam không có khả năng làm không?

**9/ Tính cách hợp pháp trong việc đấu thầu:** Trong một suy nghĩ đơn giản, việc đấu thầu một công trình có tính các quốc gia cần phải tham khảo và kêu gọi nhiều đối tác đấu thầu. Và cũng theo Luật Lao động và chủ trương của

"nhà nước" công cuộc đấu thầu cần phải dành ưu tiên cho các công ty nội địa để thứ nhất bảo đảm công ăn việc làm cho người dân, và thứ hai bảo vệ công cuộc phát triển và tài nguyên của quốc gia.

Trong trường hợp hai công trình Nhân Cơ và Tân Rai, cùng với nhiều công trình phát triển khác ở miền Bắc, sự việc không diễn ra như trên.

Bộ chính trị đã định và **đã dành** cho TC "cái đặc quyền khai thác" (**đã dành hay đã bị hay cùng nhau hợp tác...vẫn còn là một câu hỏi lớn và bí mật giữa hai đảng CS TC và Việt Nam**). Mọi thủ tục tiến hành để thực hiện một công trình khai thác và sản xuất đều vượt ra ngoài khuôn khổ của Bộ luật Môi trường của Việt Nam là phải nộp bản Nghiên cứu Tác động Môi trường (Environmental Assessment Impacts – EAI) trước khi giấy phép khai thác được chấp thuận. Nghĩa là công ty muốn khai thác phải chứng minh là quy trình sản xuất này bảo đảm không làm đảo lộn hệ sinh thái trong vùng và giải quyết toàn thể mọi phế thải từ không khí, đến phế thải rắn và lỏng.

Bộ chính trị còn cho thêm nhiều đặc quyền cho TC nữa là chấp nhận 35% vật liệu xây dựng, công nhân được chuyển thẳng từ TC, do đó, chúng ta không ngạc nhiên khi thấy những vật liệu xây dựng và giải trí cho công nhân đều được chở từ TC sang, thậm chí để những bàn cầu để tiểu tiện cũng ...made in China nữa!

**10/ Và điều thứ mười là cung cách tuyên truyền không trung thực:** Theo tuyên truyền và những "thông tin khoa học" chính thức phát ra từ "chính quyền" qua văn bản, tuyên bố, họp báo...thì phẩm chất bauxite ở Việt Nam thuộc vào loại...tốt nhất trên thế giới, có hàm lượng alumina cao và oxit silic thấp (SiO<sub>2</sub>).

Trên thực tế thì ngược lại. Quặng bauxite được khảo sát và thẩm định qua việc ước tính tỷ lệ hai hoá chất trên qua chỉ số Silic (mSi), nghĩa là tỷ lệ giữa alumina và silic. Và tỷ lệ này thấp đối với bauxite Việt Nam so với các quặng mỏ khác trên thế giới. **Chỉ số mSi ở Nhân Cơ từ 3,5 đến 7,8** (trung bình 4,93). Trong lúc đó, chỉ số quặng trên ở Indonesia là từ 14 đến 18, Úc, 11 – 20, Ấn Độ, 20 – 25. Do đó, **tỷ lệ thu hồi Alumina rất thấp và dĩ nhiên sự phát thải bùn đỏ càng nhiều hơn**. Và phương pháp Bayer áp dụng cho việc tách rửa này sẽ sử dụng nước nhiều hơn...vì phải cần tinh luyện qua tẩy rửa nhiều lần để tăng nồng độ alumina trong quặng. Và sút phải được dùng nhiều hơn qua nhiều giai đoạn tẩy rửa bằng phương pháp này.

Đôi với quặng ở Nhân Cơ, theo quy trình của dự án, thì giai đoạn 1, sẽ đạt được alumina đạt được hàm lượng 35 – 39%. Sau đó, phải cần đến giai đoạn 2 trong việc tẩy rửa bằng sút tiếp theo để có thể đạt được nồng độ gần tinh khiết của alumina là 98,6%. Rồi sau đó mới tới giai đoạn điện phân để cho nhôm ròng. Vì vậy chúng ta nghe nói việc khai thác bauxite ở Nhân Cơ áp dụng theo phương pháp **Bayer "ướt"** là do việc sử dụng nhiều sút qua nhiều công đoạn tẩy rửa mà thôi (và dĩ nhiên, cần thêm sút thì cũng cần thêm nước để tẩy rửa).

Từ 10 sự việc "không tử tế" xảy ra cho hai dự án trên, tất cả đã nói lên **não trạng cứng ngắt của lãnh đạo Việt Nam hiện tại**. Có thể nói không "sợ trật" là trong bất cứ dự án nào có tính cách quốc gia ở Việt Nam hiện tại, những "sự cố" nêu trên cũng sẽ xảy ra tương tự và điều khác biệt duy nhất là tên của dự án đã được thay đổi mà thôi!

Câu chuyện Tân Rai và Nhân Cơ cùng những câu chuyện phát triển khác đang xảy ra ở Việt Nam chắc chắn sẽ còn dài dài, **đã đang và sẽ báo hiệu sự phản kháng của đủ mọi tầng lớp dân chúng ở quốc nội và hải ngoại**.

**Tiếng nói của người dân, đã không được chú ý, và nếu sự việc không được giải quyết thoả đáng, sự xáo trộn xã hội có thể bùng nổ trong một tương lai không xa** và có thể đưa đến nội loạn.

**Thiết nghĩ, tiên liệu trên đây cần phải được lắng nghe và sửa sai.**

Mai Thanh Truyết

VAST- 5/2009

**Ghi Chú:** Với tính cách thông tin, sau đây là những thông số kỹ thuật của nhà máy sản xuất nhôm của Alcoa tại Rockdale, Texas, Hoa Kỳ.

Năng lượng: Phải đốt **16.329 tấn than/ngày**. Một năm đốt hết 1,4 triệu tấn than để chạy nhà máy có công suất 500MW.

Nhu cầu nước: **8,3 triệu m<sup>3</sup>/năm**

Ô nhiễm môi trường: Tạo ra 3,7 triệu tấn Carbon dioxide (CO<sub>2</sub>), 500 tấn hạt bụi lơ lửng, 10.000 tấn sulfur dioxide (SO<sub>2</sub>), 220 tấn hợp chất hữu cơ, 720 tấn carbon monoxide (CO), 125.000 tấn tro (ash), 193.000 tấn bùn (khô), 77 Kg thủy ngân, 102 kg arsenic, 51,7 Kg chì và 1,8 kg cadmium. Các khí kể trên đã được hạn chế phát thải và không khí qua những màng lọc của công ty. Còn tất cả phế thải rắn và lỏng đã được xử lý theo quy định của EPA Hoa Kỳ.

Chất thải của lò luyện kim (lò luyện phải nóng đến 999 oC và dưới một điện cực 150.000 Amper): Cứ mỗi 1000 tấn nhôm ròng được sản xuất, phát thải ra 20 tấn phế thải độc hại do lớp cathode bị hao mòn. Phế thải gồm các hợp chất chứa fluor và cyanide. Đây là hai hoá chất, theo cơ quan WHO ảnh hưởng lên hệ sinh thái là huỷ diệt hoàn toàn thực động vật trong vùng. Còn con người hấp thụ qua đường tiêu hoá hay hô hấp sẽ làm cho xương bị biến dạng (dị hình dị dạng) và hệ thần kinh bị hư hại. Các hiểm họa này sẽ không xảy ra cho Việt Nam, vì Việt Nam mặc dù trong dự án nói đến chỉ tiêu sản xuất là 1,2 triệu tấn nhôm ròng, nhưng trên thực tế chỉ dừng ở giai đoạn đầu là khai thác alumina (oxid nhôm) và chuyển tải về đàn anh nước lớn là TC để tiếp tục luyện nhôm.